# THỰC HÀNH MÔN CÁC HỆ CƠ SỞ DỮ LIỆU – BÀI TẬP SỐ 3

# PHẦN 10: Bài tập về Cursor

- 58. Dùng lệnh *print* để in ra danh sách mã các cầu thủ, tên câu thủ, vị trí trên sân.
- 59. Dùng lệnh *print* để in ra danh sách mã câu lạc bộ, tên câu lạc bộ, tên sân vận động.
- 60. In danh sách các đội bóng và số cầu thủ nước ngoài của mỗi đội.
- 61. In danh sách các đội bóng và ghi chú thêm cột HLV\_NN, nếu có thì ghi số lượng, nếu không có thì ghi chú là "Không có"
- 62. Tính điểm, xếp hạng các đội bóng theo vòng, năm và INSERT kết quả vào bảng BANGXH.

## Hướng dẫn:

- a. Tạo 2 View xem kết quả điểm sân nhà, điểm sân khách ứng với mỗi câu lạc bộ.
- b. Tính điểm của từng câu lạc bộ theo năm, vòng đấu → sắp xếp theo tổng điểm, hiệu số, tổng bàn thắng, tổng bàn thua.
- c. Duyệt CURSOR và INSERT dữ liệu vào bảng BANGXH (có kiểm tra tồn tại của dữ liệu) → Nếu chưa có thì INSERT, ngược lại thì UPDATE → INSERT/UPDATE trực tiếp hoặc thông qua STORE PROCEDURE.

## PHẦN 11: Bài tập về Function

#### 63. Fuction 1:

- a) Xây dựng hàm có tên là **TongSoTrai**. Hàm này sẽ trả về mã cầu thủ, tổng số trái bóng của cầu thủ đó đá thủng lưới đối phương (ở đây SOTRAI trong bảng THAMGIA không tính đến cầu thủ đá phản lưới nhà).
- b) Áp dụng hàm trên để tìm cầu thủ là vua phá lưới. Thông tin hiển thị thông tin gồm có Tên cầu thủ và tổng số trái đã ghi được.
  - 64. Fuction 2:
- a) Xây dựng hàm có tên là timTongSoTranDau với tham số truyền vào là mã cầu thủ, hàm này sẽ trả về tổng số trận đấu mà cầu thủ đó đã tham gia.
- b) Áp dụng hàm trên để Hiển thị thông tin Tên cầu thủ, tổng số trận đấu mà họ đã tham gia.65. Fuction 3:
- a) Xây dựng hàm có tên là **TiSoBanThang** với tham số truyền vào là mã trận đấu, hàm này sẽ trả về tỉ số bàn thắng của hai đội bóng tham gia vào trận đấu đó (thông tin bao gồm mã đội bóng, tổng số trái bóng đá lọt lưới đối phương).

FIT, HCMUP Trang 15

- b) Áp dụng hàm trên để Hiển thị thông tin mã trận đấu, tỉ số bàn thắng (tỉ số bàn thắng được ghi theo qui định tongsotraibongcuadoi1-tongsotraibongcuadoi2).
  - 66. Fuction 4:
- a) Xây dựng hàm có tên là **DSCauThuThamGiaTranDau** với tham số truyền vào là mã trận đấu, hàm này sẽ trả về danh sách cầu thủ tham gia trận đấu đó.
- b) Áp dụng hàm trên để tạo một thủ tục cho phép nhập mã trận đấu, sẽ hiển thị danh sách cầu thủ tham gia vào trận đấu đó. Thông tin hiển thị mã đội bóng, tên cầu thủ (sắp thứ tự theo mã đội bóng, sau đó là tên cầu thủ).
  - 67. Fuction 5:
- a) Xây dựng hàm có tên là **DanhSachCauThu** với tham số truyền vào là mã đội bóng, mục tiêu là hàm này sẽ trả về tên của các cầu thủ có trong đội bóng đó.
- b) Áp dụng hàm trên để tạo một thủ tục cho phép nhập mã nội bóng sẽ hiển thị danh sách cầu thủ của đội bóng đó.

## PHÂN 12: Các thao tác liên quan khác:

### 11.1. Backup và Restore:

Thực hiện sao lưu (backup) và khôi phục (restore) CSDL theo 2 cách:

- ❖ Dùng công cụ
- ❖ Dùng SQL Script

### 11.2. Import và Export:

- 11.2.1. Thực hiện việc xuất dữ liệu (*export*) của tất cả các bảng trong CSDL *ABC QLBongDa* vào trong:
  - ♦ Excel file
  - ♦ Access file
- 11.2.2. Tạo một CSDL tạm có tên *QLBongDa\_Temp* và thực hiện việc nhập tất cả các bảng từ *ABC\_QLBongDa*.

#### 11.3. Attach và detach:

- 11.3.1. Chọn CSDL *QLBongDa\_Temp* và thực hiện việc gỡ bỏ (*detach*) khỏi SQL Server.
- 11.3.2. Sau đó thực hiện việc gắn kèm (attach) CSDL này vào SQL Server với tên QLBongDa\_TamThoi.

### 11.4. Lập lịch backup tự động:

- c) Lập lịch backup tự động theo yêu cầu sau:
- Backup CSDL bản full vào các ngày 2, 4, 6 trong tuần.
- Backup CSDL bản Differential vào các ngày 3, 5, 7 trong tuần.
- Backup bản log file vào mỗi ngày lúc 23g50 phút.
- Các file backup nói trên chỉ lưu trữ tối đa 01 tháng nhằm tránh đầy ỗ cứng.

FIT, HCMUP Trang 16